TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNGBÚK** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 30/2017/HSST Ngày: 27-9-2017	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Hoa Lý.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Bùi Văn Quyền;
Ông Trương Quang Chinh.
- *Thư ký phiên tòa* : Ông Dương Công Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa*: Ông Hồ Đình Hán - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Krông Búk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2017/HSST, ngày 08/9/2017, đối với bị cáo:

Lê Quốc D; tên gọi khác: Không. Sinh ngày 29/6/1997, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKHKTT: Phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12. Con ông Lê Văn P, hiện sinh sống tại huyện E, tỉnh Đắk Lắk; và bà Nguyễn Thị Phương L, hiện đang sinh sống tại huyện C, tỉnh Gia Lai. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại: Có mặt.

-*Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Hoàng L; Chị Hoàng Lê Thị Kim Y; Chị Hoàng Lê Kim Q; Anh Hoàng P. Vắng mặt.
Địa chỉ: Phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1983.
Địa chỉ: xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Quốc D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào sáng ngày 16/01/2017, Lê Quốc D, sinh năm 1997; Trú tại phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47R1-3009 lưu thông trên Quốc lộ 14 hướng từ huyện E về thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, xe mô tô do D điều khiển chạy đến Km 1731+970 thuộc địa phận xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, D phát hiện phía trước có người đi bộ qua đường (đường có vạch sơn cho người đi bộ), nhưng do không làm chủ được tốc độ, phòng tránh kém và không giảm tốc độ

nhường đường cho người đi bộ, nên xe mô tô do D điều khiển đã tông vào bà Lê Thị Kim A đi bộ qua đường gây ra tai nạn. Hậu quả, bà Lê Thị Kim A chết trên đường đưa đi cấp cứu; Xe mô tô mang biển kiểm soát: 47R1-3009 thiệt hại 6.500.000 đồng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, lập hồi 05 giờ, ngày 16 tháng 01 năm 2017 và biên bản dựng lại hiện trường lập lúc 14 giờ ngày 11 tháng 4 năm 2017, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk, xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thuộc km 1731+970 trên quốc lộ 14 thuộc xã P, huyện K. Là đoạn đường đôi, có dải phân cách cứng ở giữa chia làm hai làn đường riêng biệt. Nơi xảy ra vụ tai nạn mặt đường rộng 9,8m được rải nhựa bằng phẳng, trên mặt đường có kẻ sơn màu trắng dành cho người đi bộ, ở giữa đường có vạch kẻ sơn màu trắng đứt quảng phân chia làn đường, phía bên phải đường theo hướng từ huyện E đi thị xã B có ngã ba đường rộng 12m, có hướng rẽ vào thôn X, xã P. Hai bên đường là khu dân cư đông đúc.

Lấy mép đường bên phải hướng từ huyện E đi thị xã B làm mép đường chuẩn, lấy trụ điện số T106K8NT-2 làm điểm mốc cố định.

Nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu, chỉ để lại vết máu trên hiện trường.

Xe Môtô biển số 47R1-3009 được ký hiệu (1) sau khi tai nạn xe nằm ngã nghiêng sang trái theo hướng huyện E về thị xã B, đuôi xe quay về hướng huyện E đầu xe quay về hướng thị xã B. Trục trước của xe cách mép đường chuẩn 8m và cách điểm cố định là 10m, trục bánh sau của xe chách mép đường chuẩn là 7m.

Tại hiện trường để lại 3 vết cày: Vết thứ nhất ký hiệu(2), có kích thước (6,7 x 0,2)m, nằm trên mặt đường nhựa theo hướng từ huyện E về thị xã B. Đầu vết cày đo vào mép đường chuẩn 8,6m, điểm cuối vết cày đo vào mép đường chuẩn 9m. Vết thứ hai ký hiệu (3), có kích thước (2,3 x 0,02)m nằm trên dãi phân cách gần mặt đường nhựa theo hướng từ huyện E về thị xã B, đầu vết cày cách mép đường nhựa 9,8m, cách điểm cuối vết cày ký hiệu (2) là 2,5m. Điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 9,8m; Vết cày thứ ba ký hiệu (4), có kích thước (16,4 x0,2)m, nằm trên mặt đường nhựa theo hướng từ huyện E về thị xã B, điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 8,55m và cách điểm cuối vết cày số (3) là 1,2m, cách điểm cố định 17,6m. Điểm cuối của vết cày nằm ngay trục sau của xe mô tô và cách mép đường chuẩn 7,6m.

Tại hiện trường để lại 1 vết máu ký hiệu (M) có kích thước (2 x 1,5)m, tâm vết máu vào mép đường chuẩn là 8,2m và cách điểm đầu vết cày số 2 là 1,6m và một vùng hạt đậu tương rơi vãi có kích thước (12,5 x 1,5)m được ký hiệu là (N) nằm trên mặt đường hướng từ huyện E về thị xã B, tâm của vùng hạt đậu tương vào mép đường chuẩn là 7m.

Căn cứ vào lời khai của người điều khiển phương tiện, vị trí các phương tiện và các dấu vết trên hiện trường xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 47R1-3009 và người đi bộ cách mép đường chuẩn 3,65m, cách vạch kẻ sơn dành cho người đi bộ là 2,15m, cách đầu dải phân cách cứng là 6,7m.

Sau khi khám nghiện hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tạm giữ 1 xe Môtô biển số 47R1-3009, ngày 26 tháng 6 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Lệ H là chủ sở hữu.

Tại kết luận pháp y tử thi số: 144/PY-T.Th, ngày 16 tháng 3 năm 2017, của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, xác định: bà Lê Thị Kim A tử vong do choáng chấn thương/TNGT.

Tại kết luận pháp y thương tích số: 391/PY-TgT, ngày 16 tháng 3 năm 2017, của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, xác định: Thương tích của Lê Quốc D như sau: Vỡ lún khối sàn sọ trước ở vùng trán, dập não, tổn thương thần kinh thị mắt phải và vỡ xương hàm hai bên, tỷ lệ thương tích 65%.

Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự, ngày 10 tháng 4 năm 2017, Hội đồng định giá của Uỷ ban nhân dân huyện K xác định: Thiệt hại của xe Môtô biển số 47R1-3009 là: 6.500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của Lê Quốc D đã vi phạm vào khoản 4, Điều 11 Luật giao thông đường bộ.

Tại khoản 4, Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

.....

4. Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường. Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đi qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn.

Tại bản cáo trạng số: 29/KSĐT – HS, ngày 07/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Lê Quốc D về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự . Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án cũng như nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quốc D phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"; Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của BLHS để xử phạt bị cáo Lê Quốc D từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình giám sát giáo dục.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông

Búk đã trả lại xe Môtô biển số: 47 R1-3009 cho chị Nguyễn Thị Lệ H là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; Điều 585 Bộ luật dân sự, chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại.

Tại phiên toà, bị cáo Lê Quốc D thừa nhận việc truy tố, quan điểm buộc tội cũng như mức đề nghị áp dụng hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được thẩm tra tại phiên toà cũng như kết quả tranh luận tại phiên toà. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 16/01/2017, Lê Quốc D điều khiển xe mô tô biển số: 47R1-3009, lưu thông trên đường QL 14, hướng từ huyện E đi thị xã B, khi đến km 1731 +970 thuộc địa phận xã P, huyện K, do thiếu quan sát, không làm chủ tốc độ và không giảm tốc độ khi điều khiển xe mô qua phần đường có vạch kẻ dành cho người đi bộ, nên xe mô tô biển số: 47R1-3009, do D điều khiển đã tông vào bà Lê Thị Kim A đang đi bộ sang đường gây tai nạn. Hậu quả bà Lê Thị Kim A chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Quốc D phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm về quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm."

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác; xâm phạm đến trật tự xã hội, đối tượng được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có giấy phép lái xe (bằng lái) nhưng khi tham gia giao thông bị cáo đã không thực hiện đúng các quy tắc giao thông nên đã xảy ra tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thỏa đáng cho gia đình người bị hại và được những người đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS, được áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hơn nữa vụ tai nạn xảy ra bản thân bị cáo bị thương tật 65% hiện vẫn đang tiếp tục điều trị; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình cũng như kinh tế rất khó khăn, bị cáo được ông bà ngoại nuôi từ nhỏ, hiện bị cáo chưa có vợ, nguồn thu nhập chính từ việc đi làm thuê. Xét thấy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng chế định miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại xe Môtô biển số: 47 R1-3009 cho chị Nguyễn Thị Lệ H là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; Điều 585 Bộ luật dân sự, chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc D phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụn khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc D 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường A, thị xã B giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với UBND phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại xe Môtô biển số: 47 R1-3009 cho chị Nguyễn Thị Lệ H là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; Điều 585 Bộ luật dân sự, chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quốc D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người liên quan;
-Thi hành án HS;
-Lưu hồ sơ-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hoa Lý